

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật như sau:

1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Khả năng đáp ứng yêu cầu về vật liệu, vật tư	- Có vườn ươm (tự sản xuất các loại cỏ, kiểng, hoa, cây xanh bóng mát) kho bãi tập kết vật liệu, vật tư thu hồi, dưỡng cây di dời. Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh sở hữu vườn ươm, kho bãi tập kết vật liệu, vật tư thu hồi, dưỡng cây di dời. Trong trường hợp đi thuê đất làm vườn ươm, kho bãi tập kết vật liệu, vật tư thu hồi, dưỡng cây di dời thì phải thể hiện bằng hợp đồng thuê mướn (thời gian thuê tối thiểu phải còn hiệu lực đến hết năm 2026) và có tài liệu chứng minh thuộc sở hữu của đơn vị cho thuê (tất cả phải được chứng thực). - Có kế hoạch dự kiến nguồn cung cấp các loại phân bón, thuốc phòng trừ sâu bệnh, đất trồng, cây chống,... nhằm đáp ứng yêu cầu trong quá trình chăm sóc, bảo quản công viên, mảng xanh và cây xanh.	Đạt
	Trường hợp sau khi làm rõ E-HSDT (nếu có) mà Nhà thầu không cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Không đạt”.	Không đạt

2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Hiểu biết chung về công việc.	Hiểu biết và nhận thức đầy đủ về công trình (đặc điểm vị trí địa lý; hiện trạng công trình; quy mô, mục đích, yêu cầu của dịch vụ).	Đạt
	Không hiểu biết và nhận thức về công trình (đặc điểm vị trí địa lý; hiện trạng công trình; quy mô, mục đích, yêu cầu của dịch vụ).	Không đạt
2.2. Hiểu biết về tính chất và mục đích công việc của gói thầu.	Hiểu biết của nhà thầu về tính chất và mục đích công việc quản lý, chăm sóc, bảo dưỡng thường xuyên công viên, mảng xanh và cây xanh chi tiết, đầy đủ, rõ ràng.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Hiểu biết của nhà thầu về tính chất và mục đích công việc quản lý, chăm sóc, bảo dưỡng thường xuyên công viên, mảng xanh và cây xanh không đầy đủ, sơ sài.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Không đạt”.	Không đạt

3. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ:

3.1. Kế hoạch thực hiện tổng thể:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1.1. Tổ chức quản lý dịch vụ sự nghiệp công.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý dịch vụ sự nghiệp công của Nhà thầu, và thuyết minh sơ đồ, thể hiện hợp lý cơ cấu quản lý dịch vụ sự nghiệp công nhằm đảm bảo đạt chất lượng, tiến độ đề ra của gói thầu, bảo dưỡng/bảo trì.	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý dịch vụ sự nghiệp công và thuyết minh sơ đồ hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt
3.1.2. Tổ chức quản lý hiện trường.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy nhân sự ngoài công trường; và thuyết minh sơ đồ, thể hiện đầy đủ, hợp lý các bộ phận hoặc các vị trí nhân sự mà nhà thầu dự kiến huy động đáp ứng yêu cầu công việc của gói thầu, và phù hợp với giải pháp thi công mà nhà thầu đề xuất. Nhà thầu phải trình bày chi tiết các nội công tác yêu cầu thực hiện của gói thầu.	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức bộ máy nhân sự ngoài công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt
3.1.3. Quản lý, cập nhật và lưu trữ hồ sơ tài liệu	Có thuyết minh, giải pháp quản lý, để thực hiện đầy đủ các nội dung quy định về các hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của hợp đồng; thể hiện đầy đủ, chính xác các số liệu số với hiện trường và quy định; cập nhật, bổ sung những thay đổi của công trình vào hồ sơ, tài liệu, sắp xếp các hồ sơ, tài liệu; Lưu giữ, bảo quản có hệ thống, khoa học, không mất, hư hỏng hồ sơ. Cung cấp hồ sơ, tài liệu kịp thời khi cơ quan quản lý (cơ quan ký kết hợp đồng - Bên A) yêu cầu.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không rõ ràng các công tác.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1.4. Xây dựng phương án chăm sóc (bố trí nhân sự, phương tiện, thiết bị và công tác điều hành).	Nhà thầu thuyết minh rõ ràng, cụ thể và đầy đủ nội dung.	Đạt
	Nhà thầu không nêu hoặc có nhưng sơ sài, chiếu lệ.	Không đạt
3.1.5. Có kế hoạch phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến mảng xanh, cây xanh; Có kế hoạch ứng trực xử lý sự cố cây xanh và giải pháp phòng chống sự cố ngã đổ cây xanh, đặc biệt trong mùa mưa bão.	Nhà thầu thuyết minh rõ ràng, cụ thể và đầy đủ nội dung.	Đạt
	Nhà thầu không nêu hoặc có nhưng sơ sài, chiếu lệ.	Không đạt
3.1.6. Giải pháp kỹ thuật cung ứng dịch vụ như: Phương án phối hợp với chính quyền địa phương, các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện, xử lý các vấn đề phát sinh (chiếm dụng mặt bằng mảng xanh, gây hư hại các công trình hạ tầng kỹ thuật trên mảng xanh; sự cố cây xanh, xâm hại cây xanh, công tác hỗ trợ).	Nhà thầu có nêu các giải pháp về các nội dung theo yêu cầu một cách cụ thể, chi tiết.	Đạt
	Nhà thầu không nêu hoặc có nhưng sơ sài, chiếu lệ.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Không đạt”.	Không đạt

3.2. Công tác bảo dưỡng thường xuyên công viên, mảng xanh:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.2.1. Tuần tra, bảo vệ cây xanh bóng mát	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp tuần tra, bảo vệ một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp tuần tra, bảo vệ, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt
3.2.2. Chăm sóc thảm cỏ	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng một cách chi tiết, rõ ràng,	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
tự nhiên.	đầy đủ và phù hợp.	
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt
3.2.3. Chăm sóc thảm cỏ thuần chủng	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt
3.2.4. Chăm sóc cây che phủ nền (Cúc xuyên chi, Rau muống biển)	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt
3.2.5. Chăm sóc bồn kiềng	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt
3.2.6. Chăm sóc cây kiềng trồng hoa, kiềng tạo hình, kiềng dáng đẹp	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt
3.2.7. Chăm sóc cây kiềng trồng chậu	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.2.8. Chăm sóc cây hàng rào (cắt xén)	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt
3.2.9. Vệ sinh trong công viên, mảng xanh	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, chăm sóc – bảo dưỡng, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt
3.2.10. Vận chuyển rác	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp vận chuyển rác một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp vận chuyển rác, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công việc.	Không đạt
3.2.11. Bảo vệ công viên, mảng xanh	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp thực hiện công tác bảo vệ một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp thực hiện công tác bảo vệ, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công việc.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Không đạt”.	Không đạt

3.3. Công tác Bảo dưỡng thường xuyên hệ thống tưới tự động:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.3.1. Kiểm tra van điện từ	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt
3.3.2. Kiểm tra, vận hành tủ điều khiển	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt
3.3.3. Kiểm tra đầu vòi phun	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt
3.3.4. Cọ rửa, xúc xả bể chứa nước	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp cung ứng dịch vụ, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt
3.3.5. Cải tạo, sửa chữa hệ thống tưới tự động	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp cải tạo, sửa chữa một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp cải tạo, sửa chữa; hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là ‘Không đạt’.	Không đạt

3.4. Công tác bảo dưỡng thường xuyên duy trì thiết bị TDDT + Trò chơi:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.4.1. Vệ sinh thiết bị	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp thực hiện công tác vệ sinh thiết bị một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp thực hiện, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác, hoặc không phù hợp.	Không đạt
3.4.2. Kiểm tra, sửa chữa	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp thực hiện công tác kiểm tra, sửa chữa một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp thực hiện, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác, hoặc không phù hợp.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là ‘Không đạt’.	Không đạt

3.5. Công tác bảo dưỡng thường xuyên Duy trì hệ thống camera:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.5.1. Vận hành hệ thống camera quan sát	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp thực hiện công tác quản lý, vận hành, kiểm tra và đề xuất biện pháp sửa chữa một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và phù hợp.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp thực hiện, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác, hoặc không phù hợp.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là ‘Không đạt’.	Không đạt

3.6. Công tác cải tạo, sửa chữa hạ tầng kỹ thuật công viên cây xanh:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.6.1. Cải tạo, sửa chữa hạ tầng kỹ thuật công viên cây xanh	Nhà thầu có thuyết minh biện pháp thực hiện công tác cải tạo, sửa chữa hạ tầng kỹ thuật công viên cây xanh một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và hợp lý.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh biện pháp thực hiện, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là ‘Không đạt’.	Không đạt

3.7. Công tác quản lý, bảo vệ gỗ thu hồi từ công tác đốn hạ, giải tỏa cây xanh:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.7.1. Giải pháp quản lý, bảo vệ gỗ thu hồi từ khi đốn hạ, vận chuyển và quản lý tại bãi	Nhà thầu có thuyết minh giải pháp thực hiện công tác quản lý, bảo vệ gỗ thu hồi từ khi đốn hạ, vận chuyển và quản lý tại bãi một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và hợp lý.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh giải pháp thực hiện, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công tác.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.7.2. Giải pháp về tránh thất thoát (mất gỗ) từ khi đón hạ, vận chuyển và quản lý tại bãi.	Nhà thầu có bản cam kết chịu trách nhiệm bồi thường 100% giá trị tổn thất theo quy định trong trường hợp làm mất mát, thất thoát hoặc xảy ra cháy nổ trong quá trình thực hiện.	Đạt
	Trường hợp sau khi làm rõ E-HSDT (nếu có): Nhà thầu không cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3.7.3. Giải pháp đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy bãi tập kết gỗ	Nhà thầu có thuyết minh giải pháp đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy bãi tập kết gỗ một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và hợp lý.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh giải pháp thực hiện, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công việc.	Không đạt
3.7.4. Bảo vệ bãi tập kết gỗ	Nhà thầu có thuyết minh giải pháp thực hiện công tác bảo vệ bãi tập kết gỗ một cách chi tiết, rõ ràng, đầy đủ và hợp lý.	Đạt
	Nhà thầu không có thuyết minh giải pháp thực hiện, hoặc có nhưng còn sơ sài, chưa hợp lý, hoặc không đầy đủ các hạng mục công việc.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Không đạt”.	Không đạt

4. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Quản lý chất lượng vật tư, quản lý chất lượng thi công, biện pháp thi công.	Nhà thầu có lập hệ thống quản lý chất lượng trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận quản lý và hiểu biết rõ quy trình quản lý chất lượng trong công tác Quản lý, chăm sóc, bảo dưỡng thường xuyên công viên, mảng xanh và cây xanh. Có quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư.	Đạt
	Nhà thầu không trình bày; hoặc trình bày sơ sài, không hợp lý, khả thi.	Không đạt
4.2. Kiểm tra định kỳ công tác quản lý và thực hiện bảo dưỡng thường xuyên trước và sau mùa mưa bão.	Có đề xuất các phương án đầy đủ và phù hợp với quy định.	Đạt
	Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, hợp lý	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.3. Biện pháp kiểm tra chất lượng vật tư, cây trồng, đất, nước tưới, phân bón, máy móc trước khi đưa vào trồng trọt, chăm sóc, bảo dưỡng.	Nhà thầu thuyết minh rõ ràng, cụ thể và đầy đủ nội dung.	Đạt
	Nhà thầu không nêu hoặc có nhưng sơ sài, chiếu lệ, hoặc không phù hợp.	Không đạt
4.4. Công tác giám sát công tác bảo dưỡng và chăm sóc, ghi nhật ký thực hiện dịch vụ và quản lý tài liệu hồ sơ.	Nhà thầu thuyết minh rõ ràng, cụ thể và đầy đủ nội dung.	Đạt
	Nhà thầu không nêu hoặc có nhưng sơ sài, chiếu lệ, hoặc không phù hợp.	Không đạt
4.5. Sửa chữa hư hỏng, thay thế cây chết, bệnh, héo... kịp thời.	Nhà thầu thuyết minh rõ ràng, cụ thể và đầy đủ nội dung.	Đạt
	Nhà thầu không nêu hoặc có nhưng sơ sài, chiếu lệ, hoặc không phù hợp.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là ‘Không đạt’.	Không đạt

5. Mức độ đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Tiêu chuẩn áp dụng thực hiện dịch vụ	Có đề xuất tiêu chuẩn áp dụng thực hiện gói thầu đáp ứng theo quy định tại: Quyết định số 3206/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của UBND Thành phố; Hướng dẫn số 7094/HD-SGTVT ngày 16/6/2020 của Sở GTVT Thành phố Hồ Chí Minh; Hướng dẫn số 16692/HD-SXD-HTKT ngày 23/12/2019 của Sở Xây dựng TP Hồ Chí Minh và các quy định khác hiện hành.	Đạt
	Nhà thầu không trình đề xuất, hoặc đề xuất không đáp ứng.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là ‘Không đạt’.	Không đạt

6. Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Thời gian thực hiện gói thầu: 03 năm (1096 ngày từ	- Nhà thầu xây dựng kế hoạch tiến độ thực hiện theo các công tác tại Mục 3.2 - 3.7, đảm bảo thời	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
ngày 01/7/2026 đến ngày 30/6/2029)	gian thực hiện khối lượng hợp đồng theo mỗi tháng hoặc 01 quý (trong đó bao gồm cả thời gian lập hồ sơ báo cáo, nghiệm thu, thanh quyết toán A-B). - Thời gian thực hiện gói thầu là 03 năm (1096 ngày từ ngày 01/7/2026 đến ngày 30/6/2029)	
	Không xây dựng hoặc có xây dựng nhưng không cụ thể tiến độ thực hiện và hoàn thành các hạng mục công việc trong quá trình thực hiện; không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
6.2. Tính phù hợp: Có biểu đồ bố trí nhân lực, thiết bị phù hợp với tiến độ thi công và với nhân sự, thiết bị đề xuất.	Đề xuất hợp lý, khả thi. Có biểu đồ bố trí nhân lực, thiết bị tổ chức thi công phù hợp với biểu đồ tiến độ thi công, phù hợp với thuyết minh biện pháp thực hiện và phù hợp điều kiện thi công thực tế.	Đạt
	Đề xuất không hợp lý, khả thi. Không có biểu đồ bố trí nhân lực hoặc biểu đồ bố trí thiết bị tổ chức thi công; hoặc có biểu đồ bố trí nhân lực, thiết bị nhưng không đảm bảo tính hợp lý, khả thi hoặc không phù hợp với thuyết minh biện pháp thực hiện, hoặc không phù hợp với biểu đồ tiến độ thi công.	Không đạt
6.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT. Biểu tiến độ thi công phải phân khai rõ thời gian thực hiện công việc thi công xây dựng, thời gian lập hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán, hoàn thành công trình.	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật; hoặc Biểu tiến độ thi công không phân khai rõ thời gian, hoặc thời gian thực hiện vượt quá thời gian chi tiết theo yêu cầu.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, an toàn điện:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.	Không đạt
7.2. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.	Có biện pháp phòng cháy chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.	Không đạt
7.3. Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.	Không đạt
7.4. An toàn điện	Có biện pháp an toàn điện hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn điện hoặc có biện pháp an toàn điện nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Không đạt”.	Không đạt

8. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Mức độ đáp ứng các yêu cầu bảo hành	Đề xuất biện pháp bảo hành và có cam kết thời gian bảo hành của nhà thầu như sau: - Phần xây dựng: ≥ 12 tháng;	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Thiết bị điện: ≥ 12 tháng; - Đối với các thiết bị lắp đặt khác: Thời gian bảo hành tối thiểu phải bằng thời gian bảo hành của nhà sản xuất đưa ra nhưng không được nhỏ hơn 12 tháng.	
	Đề xuất bảo hành không đáp ứng yêu cầu, Hoặc Trường hợp sau khi làm rõ E-HSDT (nếu có): Nhà thầu không cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Không đạt”.	Không đạt

9. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của Nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 (Trừ khoản 1 Điều 20) của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025, kể từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm đóng thầu. Nhà thầu kèm theo E-HSDT bản cam kết. Nhà thầu cam kết một cách trung thực, trường hợp phát hiện nhà thầu có nội dung cam kết không trung thực thì được coi là có hành vi gian lận và E-HSDT của nhà thầu sẽ bị loại. Đối với nhà thầu liên danh: Từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu.	Nhà thầu không có hợp đồng vi phạm, hoặc có không quá 01 hợp đồng vi phạm dẫn đến kết quả bị chấm dứt hợp đồng hoặc không hoàn thành hợp đồng do lỗi nhà thầu theo các thông tin quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 được công khai trên Cơ sở dữ liệu về kết quả thực hiện hợp đồng.	Đạt
	Nhà thầu có từ 02 hợp đồng vi phạm trở lên dẫn đến kết quả bị chấm dứt hợp đồng hoặc không hoàn thành hợp đồng do lỗi nhà thầu theo các thông tin quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 được công khai trên Cơ sở dữ liệu về kết quả thực hiện hợp đồng. Hoặc Trường hợp sau khi làm rõ E-HSDT (nếu có): Nhà thầu không cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Không đạt”.	Không đạt

10. Các yếu tố cần thiết khác:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
10.1. Ứng dụng công nghệ vào công tác quản lý.	Nhà thầu phải có bản cam kết sau 06 tháng thực hiện hợp đồng, nhà thầu phải: - Cam kết và sử dụng ứng dụng Greenery HIMC để quản lý, theo dõi công tác duy tu (báo cáo tuần tra cây xanh, báo cáo công tác chăm sóc cây xanh bóng mát...) và các ứng dụng khác nếu có. Chủ đầu tư có quyền sử dụng, truy cập và quản lý. Chủ đầu tư sẽ xem xét các điều khoản với Nhà thầu trong các năm thực hiện hợp đồng tiếp theo nếu nhà thầu không thực hiện đúng theo cam kết. Trường hợp liên danh dự thầu, từng thành viên trong liên danh phải có cam kết theo yêu cầu.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết, hoặc cam kết không đáp ứng yêu cầu trên, Hoặc Trường hợp sau khi làm rõ E-HSDT (nếu có): Nhà thầu không cung cấp đầy đủ các tài liệu chứng minh theo yêu cầu nêu trên.	Không đạt
10.2. Công nhân tuần tra, chăm sóc, bảo dưỡng	Nhà thầu có bản cam kết có đầy đủ công nhân có tay nghề thuộc các lĩnh vực liên quan đến công tác quản lý, chăm sóc, bảo dưỡng thường xuyên công viên, mảng xanh, cây xanh, đáp ứng yêu cầu công việc, sẵn sàng huy động nhằm phục vụ cho gói thầu.	Đạt
	Trường hợp sau khi làm rõ E-HSDT (nếu có): Nhà thầu không cung cấp bản cam kết theo yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Đạt”.	Đạt
	Một trong các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là “Không đạt”.	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT: Không được phép.

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập: Gói thầu bao gồm 01 phần và không chia chia thành nhiều phần độc lập.